

Số: ~~3378~~ /UBND-NN
V/v báo cáo kết quả xây dựng
cánh đồng mẫu lớn năm 2016,
kế hoạch thực hiện trong năm 2017.

Triệu Sơn, ngày 24 tháng 11 năm 2016

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 3470/SNN&PTNT-PTNT ngày 08/11/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa về việc báo cáo kết quả xây dựng cánh đồng lớn năm 2016, kế hoạch thực hiện trong năm 2017. UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

I. Kết quả thực hiện năm 2016

1. Tình hình triển khai liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ đối với các hàng hóa, nông sản chủ lực của địa phương.

- Cánh đồng trồng lúa: Có tổng diện tích là 22 ha tại xã Vân Sơn, sử dụng 1 giống lúa để gieo trồng là giống Thiên ưu 8, trong quá trình gieo trồng, chăm sóc đã áp dụng kỹ thuật 3 giảm 3 tăng, các biện pháp cơ giới hóa đồng bộ như cây máy, thu hoạch bằng máy gặt đập liên hợp. Sản phẩm được Công ty Giống cây trồng Trung ương bao tiêu sản phẩm. Năng suất lúa bình quân đạt 74 tạ/ha, tổng sản lượng cánh đồng lớn trồng lúa khoảng 163 tấn.

- Cánh đồng lớn trồng ớt: Có tổng diện tích 50ha (30 ha vụ xuân 2016 và 20 ha vụ Đông 2016) được trồng tại xã Khuyến Nông, do Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp tổ chức cho trên 138 hộ dân tham gia thực hiện, sản phẩm được Công ty TNHH Thương mại và DV Tịnh Cầm (Định Tường - Yên Định) thu mua toàn bộ với giá theo giá thị trường, lợi nhuận bình quân đạt từ 5-10 triệu đồng/sào.

- Cánh đồng lớn trồng mía: Có tổng diện tích là 70,5 ha tại 2 xã Vân Sơn và Dân Lực. Diện tích được thực hiện chuyển đổi từ đất trồng lúa khó tưới kém hiệu quả sang trồng mía, sản phẩm được Công ty Mía đường Lam Sơn thu mua toàn bộ. Do áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất cũng như áp dụng kỹ thuật thâm canh nên năng suất mía đạt cao khoảng 75-80 tấn/ha.

- Diện tích cánh đồng lớn trồng cà gai leo, gấc: Có tổng diện tích 27 ha, được chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cà gai leo và gấc. Sản phẩm cà gai leo được công ty TNHH Tuệ Linh bao tiêu thu mua sản phẩm, sau trồng 6-7 tháng có thể thu hoạch, năng suất bình quân 28-30 tấn/ha/năm; lợi nhuận thu được trung bình từ 170-200 triệu đồng/ha/năm.

- Diện tích cánh đồng lớn trồng ngô dày: 126 ha (đang thực hiện tại vụ Đông 2016 - 2017), do các hộ dân các xã Vân Sơn, Dân Lý, Thọ Bình, Thái Hòa, Triệu Thành thực hiện chuyển đổi từ đất trồng lúa khó tưới kém hiệu quả sang trồng ngô làm thức ăn cho bò, có ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Công ty TNHH MTV Bò sữa Việt Nam - Trang trại bò sữa Thanh Hóa.

2. Các hoạt động hỗ trợ phát triển liên kết gắn với sản xuất tiêu thụ:

Ngoài cơ chế hỗ trợ của tỉnh theo chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp và chính sách vụ Đông của Tỉnh, huyện ban hành Quyết định 3376/QĐ-UBND

ngày 20/9/2016 về việc ban hành cơ chế khuyến khích hỗ trợ sản xuất vụ Đông 2016-2017; trong đó khuyến khích hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã (thuê đất, gom đất, tổ chức sản xuất) để sản xuất vụ Đông theo cánh đồng lớn, có diện tích tập trung từ 3ha trở lên, trồng một loại cây (gồm ngô dày, ớt xuất khẩu, khoai tây, dưa bao tử, bí xanh), có hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, được hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha.

Ngoài ra huyện còn vận dụng chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để hỗ trợ cho người sản xuất.

3. Kết quả xây dựng và nhân rộng mô hình cánh đồng mẫu lớn liên kết với doanh nghiệp gắn với tiêu thụ.

3.1. Mô hình trồng trọt có 3 mô hình, gồm:

- Cây ớt: thực hiện 50 ha tại xã Khuyến Nông, HTX tổ chức sản xuất, liên kết với Công ty TNHH TM&DV Tịnh Cầm.

+ Sản lượng đã thu: 160 tấn; giá thu mua: 12.000đồng/kg.

+ Kinh phí hỗ trợ: 375.250.000 đồng, trong đó: Từ nguồn ngân sách huyện 157.000.000 đồng, ngân sách tỉnh 218.250.000 đồng. (Trong đó kinh phí ngân sách huyện đã giải ngân, kinh phí tỉnh chưa giải ngân).

- Cây Ngô: Thực hiện 124 ha tại xã Vân Sơn, Thái Hòa, Dân Lý, Triệu Thành, Thọ Bình liên kết Công ty TNHH MTV Bò sữa Việt Nam –Trang trại bò sữa Thanh Hóa để sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

+ Giá thu mua: 630.000đồng/tấn.

+ Kinh phí hỗ trợ: 484.000.000 đồng, trong đó: Từ nguồn ngân sách huyện 50.000.000 đồng, ngân sách tỉnh 434.000.000 đồng. (Trong đó kinh phí ngân sách huyện đã giải ngân, kinh phí tỉnh chưa giải ngân).

- Cây mía: thực hiện 70 ha tại xã Vân Sơn, do Công ty TNHH DV thương mại Vân Sơn thuê đất của người dân để trực tiếp sản xuất và tiêu thụ.

- Cây cà gai leo: 27 ha tại xã Thái Hòa, Khuyến Nông. Hộ dân thuê đất, mua đất của dân để sản xuất, liên kết với Công ty TNHH Tệ Linh, Viện Dược liệu tiêu thụ sản phẩm.

+ Sản lượng đã thu: 810 tấn; Giá bán sản phẩm: 25.000 – 30.000đ/kg.

+ Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách huyện: 150.000.000 đồng

4. Đánh giá chung về tình hình thực hiện cánh đồng mẫu lớn gắn với tiêu thụ sản phẩm

4.1. Thuận lợi:

- Các cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh, huyện, xã về phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới đã ban hành. Đặc biệt là cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ; chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản theo Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Quyết định số 5643/2015/QĐ này 31/12/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020;

- Một số Hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất có kỹ năng điều hành tốt, có năng lực hoạt động và tham gia thương thảo ký kết hợp đồng.

- Sản xuất gắn với liên kết bao tiêu sản phẩm tạo ra chuỗi sản xuất liên hoàn, dễ kiểm soát, đảm bảo tính bền vững và mang lại hiệu quả kinh cao cho người sản xuất.

4.2. Khó khăn:

- Phần lớn diện tích trồng sản xuất trồng trọt nhỏ lẻ, manh mún, sản xuất chủ yếu theo hướng tự cung, tự cấp, sản xuất theo hướng hàng hóa còn rất ít.

- Trình độ thâm canh sản xuất nông nghiệp của bộ phận nông dân chưa cao, không đồng đều nên việc tiếp thu tiến bộ kỹ thuật còn hạn chế, chưa ứng dụng một cách nghiêm ngặt các kỹ thuật sản xuất nên năng suất, chất lượng chưa cao. Khả năng đáp ứng được thị trường là khó khăn.

- Công tác chuyển đổi cơ cấu lao động trong nông nghiệp sang ngành nghề khác còn hạn chế, vì thế lực lượng lao động trong nông nghiệp còn dồi dào, nhân dân muốn tận dụng sức lao động, không muốn ứng dụng cơ giới hóa (thuê máy cấy, máy thu hoạch).

- Trên địa bàn huyện chưa có nhiều doanh nghiệp tham gia đầu tư, thu mua, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, ảnh hưởng tới chuỗi giá trị hàng hóa.

- Mối liên kết 4 vẫn chưa được chặt chẽ do còn thiếu doanh nghiệp tham gia việc tiêu thụ sản phẩm.

II- Kế hoạch triển khai năm 2017

- Tổng diện tích dự kiến thực hiện năm 2017 là: 350 ha, trong đó:

+ Lúa 100 ha, sản lượng 700 tấn

+ Ót 50 ha, sản lượng 900 tấn

+ Mía 70 ha, sản lượng 490 tấn

+ Cà gai leo 20 ha, sản lượng 600 tấn

+ Gấc 10 ha; sản lượng 300 tấn

+ Ngô 100 ha, sản lượng 4.000 tấn

(có phụ biểu chi tiết 01, 02, 03 kèm theo)

UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả thực hiện cánh đồng lớn năm 2016, kế hoạch thực hiện năm 2017, kính mong Sở Nông nghiệp và PTNT quan tâm chỉ đạo. *la*

Nơi nhận:

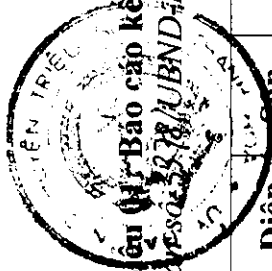
- Như trên;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Xuân Dương

Biên Hòa Báo cáo kết quả xây dựng cánh đồng lớn năm 2016
 (Kèm theo Công văn số 338/UBND-NN ngày 24 tháng 11 năm 2016 của UBND huyện Triệu Sơn)



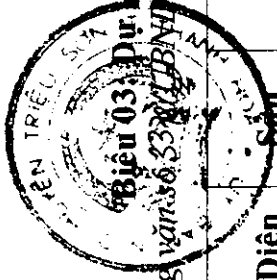
TT	Những sản phẩm chính của địa phương tham gia hợp đồng liên kết	Diện tích (ha)	Sản lượng (tấn)	Tên đơn vị tham gia liên kết	Hình thức liên kết (đầu tư sản xuất, Chuyển giao KHKT, bao tiêu sp...)
1	Lúa	20	140	Công ty CP giống cây trồng trung ương	Cung cấp giống và thu mua toàn bộ sản phẩm
2	Ngô dày	80	320	Công ty TNHH MTV Bò sữa Việt Nam Trang trại bò sữa Thanh Hóa.	Thu mua sản phẩm.
3	Cây ớt	50	1.000	Công ty TNHH TM&DV Tịnh Tâm.	Đầu tư cây giống, chuyên giao kỹ thuật, thu mua sản phẩm.
4	Cây mía	70	490	Công ty TNHH DV thương mại Văn Sơn	Thuê đất của các hộ dân và sản xuất
5	Cà gai leo, gấc	27	810 tấn	Công ty TNHH Tuệ Linh	Thuê đất của các hộ dân và sản xuất

Biểu 02: Tổng hợp kinh phí triển khai liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản năm 2016 và kế hoạch 2017
 (Kèm theo Công văn số 3377/UBND-NN ngày 14 tháng 11 năm 2016 của UBND huyện Triệu Sơn)

Đơn vị tính: nghìn đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Tổng kinh phí thực hiện	Thực hiện năm 2015		
					Vốn NS địa phương	Vốn DN, HTX	Vốn khác
1	Thông tin tuyên truyền	Lần	3	3.000			3.000
2	Hội nghị, hội thảo	Lần	4	10.000	10.000		
3	Hỗ trợ (giống, phân bón)	Mô hình	2	1.000.000	200.000		800.000

Biên 03: Dự kiến kế hoạch cánh đồng lớn năm 2017
 (Kèm theo Công văn số 332/UBND-NN ngày 24 tháng 11 năm 2016 của UBND huyện Triệu Sơn)



TT	Những sản phẩm chính của đại phương tham gia hợp đồng liên kết	Diện tích (ha)	Số lượng (tấn)	Tên đơn vị tham gia liên kết	Hình thức liên kết (đầu tư sản xuất, Chuyển giao KHKT, bao tiêu sp...)
1	Cây lúa	100	700	Công ty CP giống cây trồng Trung ương, Công ty giống-cây trồng-Từ xuyên, Công ty giống cây trồng Ninh Bình, Công ty TNHH DV thương mại Vân Sơn...	Cung cấp giống, thu mua sản phẩm
2	Cây ớt	50	900	Công ty TNHH TM&DV Tịnh Cẩm, Công ty CP xuất nhập khẩu rau quả Thanh Hóa...	Cung cấp giống, hỗ trợ KHKT, thu mua sản phẩm
3	Cây mía	70	490	Công ty TNHH DV thương mại Vân Sơn, Cty mía đường Lam Sơn...	Thuê đất của hộ dân để sản xuất.
4	Cây ngô	100	4.000	Công ty bò sữa vinamil Thanh Hóa, Nghệ An...	HTX tổ chức sản xuất, doanh nghiệp thuê đất sản xuất
5	Cà gai leo	20	600	Công ty TNHH Tuệ Linh	Thuê đất, mua đất của các hộ dân và sản xuất
6	Gấc	10	300	Công ty TNHH Tuệ Linh	Thuê đất, mua đất của các hộ dân và sản xuất